

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN BÌNH CHÁNH
THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 155/2022/HS-ST
Ngày 23-8-2022.

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN BÌNH CHÁNH, THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Tạ Nam Phương.

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Đặng Văn Ân.

2. Ông Vũ Huy Hoàng.

- Thư ký phiên tòa: Bà Đặng Thị Thúy – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Bình Chánh.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Bình Chánh, Thành phố Hồ Chí Minh tham gia phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Hải Vân - Kiểm sát viên.

Trong ngày 23 tháng 8 năm 2022 tại Trụ sở Tòa án nhân dân huyện Bình Chánh, Thành phố Hồ Chí Minh xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 11/2022/TLST-HS ngày 08 tháng 6 năm 2022 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 140/2022/QĐXXST-HS ngày 01 tháng 7 năm 2022, Quyết định hoãn phiên tòa số 59/2022/HSST-QĐ ngày 14 tháng 7 năm 2022 và Quyết định hoãn phiên tòa số 62/2022/HSST-QĐ ngày 04 tháng 8 năm 2022 đối với các bị cáo:

1. Vũ Minh H, sinh ngày 26/5/2003 tại Thành phố Hồ Chí Minh; giới tính: Nam; nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: A, khu phố B, phường C, Quận D, Thành phố Hồ Chí Minh; chỗ ở: Không nơi cư trú nhất định; nghề nghiệp: không; trình độ học vấn: 7/12; quốc tịch: Việt Nam; dân tộc: Kinh; tôn giáo: Thiên chúa; con ông (không biết) và con bà Vũ Thị D; bị cáo chưa có vợ con; Tiền án: không; Tiền sự: không;

- Nhân thân:

Ngày 17/3/2021 bị Tòa án nhân dân Quận Tân Bình, thành phố Hồ Chí Minh xử phạt 02 năm tù về tội “Cướp giật tài sản” theo Bản án số 46/2021/HS-ST (bị cáo chấp hành xong ngày 13/8/2022).

Ngày 25/9/2018 bị Công an phường 8, Quận Tân Bình, thành phố Hồ Chí Minh ra Quyết định xử phạt vi phạm hành chính số 31319/QĐ-XPVPHC về

hành vi “Cất giữ, bán tài sản của người khác mà biết rõ tài sản đó do vi phạm pháp luật mà có” với hình thức phạt cảnh cáo.

Ngày 09/11/2018 bị Công an phường 8, Quận Tân Bình, thành phố Hồ Chí Minh ra Quyết định xử phạt vi phạm hành chính số 627/QĐ-XPVPHC về hành vi “Trộm cắp tài sản” với hình thức phạt cảnh cáo.

Ngày 12/11/2019 bị Công an phường 15, Quận 11, thành phố Hồ Chí Minh ra Quyết định xử phạt vi phạm hành chính số 627/QĐ-XPVPHC về hành vi “Xâm hại đến sức khỏe người khác” với số tiền 1.250.000 đồng.

Bị cáo bị tạm giam từ ngày 13/8/2022.

Bị cáo có mặt tại phiên tòa;

2. Nguyễn Văn B, sinh ngày 03/10/2003 tại Thành phố Hồ Chí Minh; giới tính: Nam; nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: Không nơi đăng ký hộ khẩu thường trú; chỗ ở: Y đường Z, Phường K, quận H, Thành phố Hồ Chí Minh; nghề nghiệp: lao động tự do; trình độ học vấn: 6/12; quốc tịch: Việt Nam; dân tộc: Kinh; tôn giáo: Phật; con ông (không biết) và bà Trần Thị Phước M; bị cáo chưa có vợ con; Tiền án: không; Tiền sự: không.

Nhân thân: Ngày 25/9/2018, bị Công an phường 8, Quận Tân Bình, thành phố Hồ Chí Minh ra Quyết định xử phạt vi phạm hành chính về hành vi “Cất giữ, bán tài sản của người khác mà biết rõ tài sản đó do vi phạm pháp luật mà có” với hình thức phạt Cảnh cáo.

Bị cáo bị áp dụng biện pháp ngăn chặn “Cấm đi khỏi nơi cư trú” từ ngày 01/7/2021.

Bị cáo có mặt tại phiên tòa;

3. Lê Tấn Ph, Sinh ngày 10/10/2003 tại Thành phố Hồ Chí Minh; giới tính: Nam; nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: L, Phường O, quận P, Thành phố Hồ Chí Minh; chỗ ở: như trên; nghề nghiệp: công nhân; trình độ học vấn: 8/12; quốc tịch: Việt Nam; dân tộc: Kinh; tôn giáo: không; con ông Lê Minh S và bà Vũ Thị Phương Th; bị cáo chưa có vợ con; Tiền án, tiền sự: không;

Bị cáo bị áp dụng biện pháp ngăn chặn “Cấm đi khỏi nơi cư trú” từ ngày 01/7/2021.

Bị cáo có mặt tại phiên tòa;

4. Huỳnh Anh Ph1, sinh ngày: 02/01/2004 tại Thành phố Hồ Chí Minh; giới tính: Nam; nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: A, phường B, quận C, Thành phố Hồ Chí Minh; chỗ ở: T, khu phố M, đường số N, phường Q, quận W, Thành phố Hồ Chí Minh; nghề nghiệp: không; trình độ học vấn: 8/12; quốc tịch: Việt Nam; dân tộc: Kinh; tôn giáo: không; con ông Huỳnh Văn H và bà Đồng Thị Ng; bị cáo chưa có vợ con; Tiền án, tiền sự: không;

Bị cáo bị áp dụng biện pháp ngăn chặn “Cấm đi khỏi nơi cư trú” từ ngày 01/7/2021.

Bị cáo có mặt tại phiên tòa;

- Bị hại: Bà Phan Thị Đ, sinh năm: 1984 (vắng mặt).

Nơi cư trú: X, phường F, quận T, Thành phố Hồ Chí Minh.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 00 giờ ngày 23/02/2020, Vũ Minh H rủ bạn là Lê Tấn Ph, Nguyễn Hồng Anh và Mập (không rõ lai lịch) đến Siêu thị B'smart, địa chỉ 13-14 Chung cư Thuận Việt, số 319 đường Lý Thường Kiệt, Phường 15, Quận 11, thành phố Hồ Chí Minh thì gặp Nguyễn Văn B, Huỳnh Anh Ph1, Đỗ Nguyễn Hoàng Phúc, Nguyễn Anh Khôi, Tô Minh Long và Bảo, Tiến (không rõ lai lịch). Do không có tiền tiêu xài nên H rủ cả nhóm đi trộm cắp tài sản, cả nhóm đồng ý. Lúc này, P điều khiển xe mô tô biển số 59U1-069.08 chở H, Bình điều khiển xe mô tô biển số 72S1-5296 chở Phúc, Long điều khiển xe mô tô biển số 77H4-0392 chở Phi, Mập điều khiển xe mô tô loại Nouvo (không rõ biển số) chở Khôi và Hồng Anh, Bảo điều khiển xe mô tô loại Wave màu đỏ (không rõ biển số) chở Tiến. Cả nhóm điều khiển xe mô tô đi sau xe mô tô của P qua nhiều tuyến đường thuộc địa bàn huyện Bình Chánh để tìm tài sản sơ hở lấy trộm.

Đến khoảng 02 giờ 05 phút cùng ngày, P điều khiển xe mô tô chở H dừng trước quán Thảo 2, địa chỉ A18B/33, tổ 18, ấp 1B, xã Vĩnh Lộc B, huyện Bình Chánh do chị Phan Thị Đ làm chủ nên nhóm người đi theo H cũng dừng xe lại. Sau khi quan sát, H thấy hàng rào của quán khóa bên trong và không có người trông coi, H chỉ vào bên trong quán và nói với cả nhóm “Quán này vắng, vào đây trộm”, cả nhóm đồng ý. Lúc này, Bình, P, Long, Anh cùng Mập, Bảo và Tiến đứng ngoài cảnh giới, còn H, Phi, Phúc và Khôi xuống xe, trèo qua hàng rào của quán để tìm tài sản thì H P hiện cửa kho phía sau bên trong quán bị khóa bằng dây xích. H quan sát thấy bên ngoài cửa kho có 01 cái kệ để 01 chùm chìa khóa nên H lấy chìa khóa mở khóa dây xích rồi đi vào bên trong kho. Tại đây, H thấy có nhiều thùng bia được chất bên trong kho nên kêu Phi, Phúc và Khôi vào lấy trộm bia. H cùng Phi, Phúc và Khôi lấy tổng cộng được 20 thùng bia loại Tiger ra đặt cạnh hàng rào của quán rồi cả 04 người trèo ra ngoài hàng rào. Lúc này, H kêu Hồng Anh trèo vào bên trong hàng rào để chuyển các thùng bia qua khe hở của hàng rào, đưa ra ngoài để những người còn lại chất lên xe mang đi. Khi Hồng Anh chuyển được 06 thùng bia ra bên ngoài, P và H chất 04 thùng bia lên xe mô tô do P điều khiển, còn 02 thùng để trên xe mô tô do Tiến điều khiển chở Bảo. Lúc này, ông Nguyễn Thành Trường (chạy xe Grab) đi ngang qua quán P hiện nên lấy đá ném về phía các đối tượng và tri hô “Công an tới kìa”. Thấy vậy, Hồng Anh trèo ra ngoài hàng rào, lên xe để Mập chở Hồng Anh cùng Khôi tẩu thoát, P chở H cùng 04 thùng bia, Tiến chở Bảo ôm 02 thùng bia, Bình chở Phúc, Phi chở Long rồi cả nhóm cùng tẩu thoát. Trên đường đi, H đưa 01 thùng bia qua xe mô tô của Bình chở Phúc và đưa 01 thùng bia qua xe mô tô của Phi chở Long. Do H thấy còn nhiều thùng bia chưa lấy trộm được nên H rủ cả nhóm quay lại quán Thảo 2 để tiếp tục lấy, cả nhóm đồng ý. Khi cả nhóm quay lại thì bị bảo vệ của quán P hiện nên cả nhóm điều khiển xe mô tô bỏ chạy. Long

điều khiển xe mô tô Future, biển số 77H4-0392 chở Phi đến trước địa chỉ số 919 đường Hương Lộ 2, phường Bình Trị Đông A, quận Bình Tân thì bị lực lượng dân phòng cùng người dân đuổi theo bắt giữ được Phi và Long cùng vật chứng là 01 thùng bia, giao Công an xã Vĩnh Lộc B, huyện Bình Chánh. Còn P chở H cùng 02 thùng bia, Bình chở Phúc cùng 01 thùng bia, Phi chở Long cùng 01 thùng bia, Khôi, Hồng Anh và “Mập” cùng điều khiển xe quay lại cửa hàng B’smart để tìm nơi bán bia. Riêng Tiến chở Bảo cùng 02 thùng bia bỏ đi đâu không rõ nên không thu giữ được.

Đến khoảng 03 giờ cùng ngày, P đem 03 thùng bia đến địa chỉ 160A đường Nguyễn Thị Nhỏ, Phường 15, Quận 11 gặp Thạch Đa Ni và bán cho Ni 01 thùng bia với giá 150.000 đồng và gửi Ni cất giữ dùm 02 thùng bia còn lại. Sau đó, P chia cho Bình 50.000 đồng, Mập 50.000 đồng, còn P giữ 50.000 đồng để tiêu xài cá nhân. Sau khi P hiện bị mất trộm, Chị Phan Thị Đ đến Công an xã Vĩnh Lộc B trình báo. Qua làm việc với Phi, Long, Công an xã triệu tập H, Bình, P, Phúc, Khôi, Hồng Anh, Thạch Đa Ni đến trụ sở làm việc, thu giữ vật chứng. Vụ việc sau đó được chuyển đến Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Bình Chánh điều tra, xử lý.

Kết luận về giá tài sản số 634/HĐĐGTTTHS-TCKH ngày 26/3/2020 của Hội đồng định giá tài sản trong tổ tụng hình sự huyện Bình Chánh xác định 14 thùng bia lon loại Tiger trị giá 4.536.000 đồng và 06 thùng bia lon loại Tiger trị giá 1.944.000 đồng. Tổng giá trị tài sản bị chiếm đoạt là 6.480.000 đồng.

Kết luận về giá tài sản số 2479/KL-HĐĐGTS ngày 30/9/2020 của Hội đồng định giá tài sản trong tổ tụng hình sự huyện Bình Chánh xác định 20 thùng bia lon loại Tiger trị giá 6.480.000 đồng.

Quá trình điều tra, Vũ Minh H, Lê Tân Ph, Huỳnh Anh Ph1 và Nguyễn Văn B khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội như nội dung nêu trên, phù hợp với lời khai bị hại, kết quả thực nghiệm điều tra, vật chứng thu giữ và các tài liệu, chứng cứ khác đã thu thập có trong hồ sơ vụ án.

Vật chứng thu giữ: 01 xe mô tô loại Future, biển số 77H4-0392 thu giữ của Tô Minh Long. Kết luận giám định xe mô tô trên có số khung, số máy không đổi. Qua xác minh, xe mô tô này do ông Nguyễn Văn Phương đứng tên chủ sở hữu. Ông Phương cho biết năm 2006, ông Đỗ Ngọc Trường nhờ ông Phương đứng tên mua xe mô tô trên. Sau khi mua xe xong, ông Phương gửi xe mô tô cùng giấy chứng nhận đăng ký xe vào thành phố Hồ Chí Minh cho ông Trường. Kết quả làm việc, ông Trường trình bày phù hợp lời khai của ông Phương và cho biết quá trình sử dụng do xe đã cũ nên ông Trường đã vứt bỏ xe mô tô này ở khu vực bến xe (không rõ địa chỉ). Ông Trường không có nhu cầu nhận lại xe mô tô và không có yêu cầu gì khác. Cơ quan Cảnh sát điều tra đã tiến hành đăng báo tìm chủ sở hữu nhưng đến nay chưa có kết quả. Viện kiểm sát nhân dân huyện Bình Chánh đã ra Quyết định chuyển vật chứng này đề nghị Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Bình Chánh chuyển đến Chi cục thi hành án dân sự huyện Bình Chánh tạm giữ, chờ xử lý.

Về dân sự: Chị Phan Thị Đ đã nhận lại 18 thùng bia (gồm 17 thùng bia chưa qua sử dụng và 01 thùng bia đã qua sử dụng còn lại 20 lon bia) và không có yêu cầu gì.

Tại bản cáo trạng số: 87/CT-VKS ngày 25 tháng 5 năm 2022 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Bình Chánh, Thành phố Hồ Chí Minh đã truy tố các bị cáo Vũ Minh H, Nguyễn Văn B, Lê Tấn Ph và Huỳnh Anh Ph1 về tội “Trộm cắp tài sản” theo khoản 1, Điều 173 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017.

Tại phiên tòa ngày 14 tháng 7 năm 2022 và ngày 04 tháng 8 năm 2022, Hội đồng xét xử đã ban hành quyết định hoãn phiên tòa vì không trích xuất được bị cáo Vũ Minh H đến tham gia phiên tòa.

Tại phiên tòa ngày 23/8/2022, Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Bình Chánh đề nghị Hội đồng xét xử:

Áp dụng khoản 1 Điều 173, điểm h, s khoản 1 Điều 51, điểm o, khoản 1 Điều 52, Điều 90, Điều 91 và khoản 1 Điều 101 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017:

Xử phạt bị cáo Vũ Minh H từ 12 tháng đến 15 tháng tù.

Áp dụng điểm khoản 1 Điều 173, điểm h, i, s khoản 1 Điều 51, Điều 90, Điều 91 và khoản 1 Điều 101 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017:

Xử phạt bị cáo Nguyễn Văn B từ 09 tháng đến 12 tháng tù.

Áp dụng điểm khoản 1 Điều 173, điểm h, i, s khoản 1 Điều 51, Điều 65, Điều 90, Điều 91 và khoản 1 Điều 101 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017:

Xử phạt bị cáo Lê Tấn Ph từ 06 tháng đến 09 tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách là từ 12 tháng đến 18 tháng.

Xử phạt bị cáo Huỳnh Anh Ph1 từ 06 tháng đến 09 tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách là từ 12 tháng đến 18 tháng.

Miễn hình phạt tiền đối với các bị cáo.

Về vật chứng: xe mô tô loại Future, biển số 77H4-0392 do ông Nguyễn Văn Phương đứng tên chủ sở hữu thì tiếp tục giao cho Cơ quan Cảnh sát điều tra tiến hành tìm chủ sở hữu và xử lý theo quy định của pháp luật.

Về trách nhiệm dân sự: bị hại đã nhận lại 18 thùng bia (gồm 17 thùng bia chưa qua sử dụng và 01 thùng bia đã qua sử dụng còn lại 20 lon bia) và không có yêu cầu gì.

Lưu hồ sơ 01 USB lưu giữ video clip trong vụ án.

Tại phiên tòa, bị cáo Vũ Minh H, Nguyễn Văn B, Lê Tấn Ph và Huỳnh Anh Ph1 khai nhận hành vi như trên và xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Bình Chánh, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Bình Chánh, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã được thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự thủ tục, quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo và những người tham gia tố tụng khác không có người nào có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

Xét bị hại bà Phan Thị Đ đã được Tòa án tổng đạt triệu tập hợp lệ đến tham gia phiên tòa nhưng vẫn vắng mặt không có lý do chính đáng và sự vắng mặt của bà Đào không gây trở ngại cho việc xét xử nên Hội đồng xét xử vẫn tiến hành xét xử vụ án theo trình tự, thủ tục chung của Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015.

[2] Xét thấy lời khai tại phiên tòa của các bị cáo phù hợp với lời khai của các bị cáo tại cơ quan điều tra, lời khai của bị hại, vật chứng của vụ án và các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra tại phiên tòa. Như vậy, đủ cơ sở xác định do không có tiền tiêu xài nên Vũ Minh H, Nguyễn Văn B, Lê Tấn Ph và Huỳnh Anh Ph1 thực hiện hành vi lén lút chiếm đoạt 20 thùng bia lon loại Tiger có tổng trị giá 6.480.000 đồng của chị Phan Thị Đ vào ngày 23/02/2020 tại quán Thảo 2, địa chỉ A18B/33, tổ 18, ấp 1B, xã Vĩnh Lộc B, huyện Bình Chánh, thành phố Hồ Chí Minh. Trong đó, bị can H là người rủ rê, mở khóa cửa kho của quán Thảo 2 và cùng với Phi, Nguyễn Anh Khôi, Đỗ Nguyễn Hoàng Phúc lấy 20 thùng bia ra cạnh hàng rào của quán, còn Hồng Anh là người chuyên bia ra qua khe hở của hàng rào cho Bình, P, Tô Minh Long, Tiên, Bảo và Mập nhận và chất lên xe mô tô rồi tẩu thoát. Hành vi trên của các bị cáo đã cấu thành tội “Trộm cắp tài sản”, tội phạm và hình phạt được quy định tại khoản 1 Điều 173 Bộ Luật hình sự.

[3] Hành vi của các bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, trực tiếp xâm phạm đến quyền sở hữu hợp pháp về tài sản của người khác, gây mất an ninh trật tự, an toàn xã hội. Các bị cáo nhận thức được hành vi trộm cắp tài sản sẽ bị P luật nghiêm trị nhưng vì tham lam, vụ lợi, muốn chiếm đoạt tài sản của người khác để tiêu xài nên các bị cáo vẫn cố ý thực hiện hành vi phạm tội, thể hiện xem thường sự trừng phạt của pháp luật. Vì vậy, cần áp dụng hình phạt nghiêm tương xứng với tích chất và hành vi phạm tội của các bị cáo.

Đối với Nguyễn Hồng Anh (sinh ngày 23/9/2004), Nguyễn Anh Khôi (sinh ngày 08/8/2004), Đỗ Nguyễn Hoàng Phúc (sinh ngày 23/3/2004) và Tô Minh Long (sinh ngày 27/8/2004) có hành vi cùng tham gia lấy trộm tài sản với nhóm của H nhưng do Hồng Anh, Khôi, Phúc và Long chưa đủ tuổi chịu trách nhiệm hình sự nên Cơ quan Cảnh sát điều tra không xử lý là có căn cứ.

Đối với Tiến, Bảo và Mậu có hành vi cùng tham gia lấy trộm tài sản với nhóm của H nhưng do không rõ nhân thân lai lịch nên Cơ quan Cảnh sát tiếp tục truy xét, khi có cơ sở sẽ xử lý sau.

Đối với hành vi của Thạch Đa Ni mua bia và cất giữ bia do P mang đến: Quá trình điều tra xác định Ni không biết rõ nguồn gốc các thùng bia là do trộm cắp mà có nên Cơ quan Cảnh sát điều tra không có căn cứ xử lý.

[4] Các bị cáo đều là người chưa thành niên khi phạm tội và là đồng phạm giản đơn với nhau trong việc thực hiện hành vi “Trộm cắp tài sản” nhưng với vai trò, tính chất, mức độ khác nhau. Do đó, khi quyết định hình phạt cần xem xét đến tính chất, mức độ của hành vi phạm tội từng bị cáo khi Hội đồng xét xử lượng hình. Cụ thể như sau:

[4.1] Bị cáo Vũ Minh H là người cầm đầu, rủ rê các bị cáo khác cùng thực hiện hành vi phạm tội và là người trực tiếp thực hiện hành vi trộm cắp. Do đó, khi quyết định hình phạt Hội đồng xét xử sẽ xem xét đến tính chất, mức độ hành vi trên của bị cáo H mà có mức hình phạt tương xứng và nặng hơn so với bị cáo khác.

[4.2] Bị cáo Huỳnh Anh Ph1 là người trực tiếp thực hiện hành vi trộm cắp cùng với bị cáo H. Vì vậy, khi quyết định hình phạt Hội đồng xét xử sẽ xem xét quyết định mức hình phạt tương xứng với vai trò của bị cáo so với hành vi của các bị cáo còn lại.

[4.3] Hai bị cáo Nguyễn Văn B và Lê Tấn Ph là người tham gia vụ án với vai giúp sức không đáng kể. Do đó, khi quyết định hình phạt Hội đồng xét xử sẽ xem xét đến tính chất, mức độ hành vi của hai bị cáo mà có mức hình phạt tương xứng đối với hai bị cáo.

[4.4] Xét các bị cáo không có việc làm, thu nhập không có nên Hội đồng xét xử miễn hình phạt tiền cho các bị cáo.

[5] Về các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với các bị cáo:

Bị cáo H có hành vi rủ rê, xúi giục bị cáo Bình, P, Phi (đều dưới 18 tuổi) phạm tội và bị Viện kiểm sát nhân dân huyện Bình Chánh đề nghị là tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự quy định tại điểm o khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự năm 2015, được sửa đổi, bổ sung năm 2017; tuy nhiên, theo quy định của khoản 1 Điều 325 Bộ luật hình sự năm 2015, được sửa đổi, bổ sung năm 2017 về “Tội dụ dỗ, ép buộc hoặc chứa chấp người dưới 18 tuổi phạm pháp” thì chủ thể của loại tội này phải là người đủ 18 tuổi; cũng theo quy định tại Điều 416 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015 về “Những vấn đề cần xác định khi tiến hành tố tụng đối với người bị buộc tội là người dưới 18 tuổi” thì khoản 3 quy định “Có hay không có người đủ 18 tuổi trở lên xúi giục”. Như vậy, tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự “Xúi giục người dưới 18 tuổi phạm tội” chỉ áp dụng cho người đủ 18 tuổi. Do vậy, Hội đồng xét xử không áp dụng tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự này đối với bị cáo H.

Về tình tiết giảm nhẹ: Xét trong quá trình điều tra, truy tố và xét xử, các bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; tài sản bị chiếm đoạt đã được thu hồi trả cho bị hại gây thiệt hại không lớn nên được áp dụng tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm h, s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017; riêng đối với bị cáo Bình, Phi, P phạm tội lần đầu thuộc trường hợp ít nghiêm trọng nên được xem xét áp dụng thêm tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại điểm i khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017. Do đó, khi quyết định hình phạt Hội đồng xét xử có xem xét để giảm nhẹ một phần hình phạt cho các bị cáo.

[6] Về vật chứng vụ án:

Xe mô tô loại Future, biển số 77H4-0392 thu giữ của Tô Minh Long (sử dụng làm phương tiện phạm tội). Qua xác minh, xe mô tô này do ông Nguyễn Văn Phương đứng tên chủ sở hữu. Ông Phương cho biết năm 2006, ông Đỗ Ngọc Trường nhờ ông Phương đứng tên mua xe mô tô trên. Sau khi mua xe xong, ông Phương gửi xe mô tô cùng giấy chứng nhận đăng ký xe vào thành phố Hồ Chí Minh cho ông Trường. Ông Trường cho biết quá trình sử dụng do xe đã cũ nên ông Trường đã vứt bỏ xe mô tô này ở khu vực bến xe (không rõ địa chỉ). Ông Trường không có nhu cầu nhận lại xe mô tô và không có yêu cầu gì khác. Cơ quan Cảnh sát điều tra đã tiến hành đăng báo tìm chủ sở hữu nhưng đến nay chưa có kết quả; do vậy, xét thấy xe mô tô này hiện tại không xác định được chủ sở hữu hợp pháp và là phương tiện phạm tội nên Hội đồng xét xử căn cứ quy định tại điểm a khoản 2 Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự tịch thu, nộp ngân sách nhà nước.

[7] Về trách nhiệm dân sự: Bị hại không yêu cầu gì nên Hội đồng xét xử không xem xét. Trường hợp bà Đào có tranh chấp dân sự có liên quan đến việc yêu cầu bồi thường sẽ được xem xét, giải quyết trong vụ án dân sự khác.

[8] Về án phí: các bị cáo phải chịu 200.000 (hai trăm nghìn) đồng án phí hình sự sơ thẩm theo quy định khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự và Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

[9] Từ những nhận định trên, Hội đồng xét xử xét chấp nhận đề nghị của Đại diện Viện kiểm sát về tội danh, hình phạt đối với các bị cáo: Lê Tấn Ph, Huỳnh Anh Ph1 cũng như giải quyết phần dân sự và xử lý vật chứng.

Đối với bị cáo Vũ Minh H: Hội đồng xét xử xét chấp nhận đề nghị của Đại diện Viện kiểm sát về tội danh, hình phạt nhưng không chấp nhận áp dụng tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự “Xúi giục người dưới 18 tuổi phạm tội” đối với bị cáo.

Đối với bị cáo Nguyễn Văn B: Hội đồng xét xử xét thấy bị cáo phạm tội khi chưa đủ 18 tuổi, nhận thức còn hạn chế, có nhiều tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, có nơi cư trú rõ ràng; để tạo điều kiện cho bị cáo có cơ hội sửa

chữa lỗi lầm, Hội đồng xét xử xét thấy không cần thiết phải cách ly bị cáo ra khỏi xã hội nên quyết định cho bị cáo Bình được hưởng án treo.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Áp dụng khoản 1 Điều 173, điểm h, s khoản 1 Điều 51, Điều 90, Điều 91 và khoản 1 Điều 101 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017:

Xử phạt bị cáo Vũ Minh H 12 (mười hai) tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản”. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 13/8/2022.

2. Áp dụng khoản 1 Điều 173, điểm h, i, s khoản 1 Điều 51, Điều 65, Điều 90, Điều 91 và khoản 1 Điều 101 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017:

Xử phạt bị cáo Nguyễn Văn B 09 (chín) tháng tù nhưng cho hưởng án treo về tội “Trộm cắp tài sản”, thời hạn thử thách là 18 (mười tám) tháng tính từ ngày tuyên án.

Giao bị cáo Nguyễn Văn B cho Ủy ban nhân dân Phường 10, quận Tân Bình, Thành phố Hồ Chí Minh giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách.

- Áp dụng khoản 1 Điều 173, điểm h, i, s khoản 1 Điều 51, Điều 65, Điều 90, Điều 91 và khoản 1 Điều 101 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017:

Xử phạt bị cáo Lê Tấn Ph 06 (sáu) tháng tù nhưng cho hưởng án treo về tội “Trộm cắp tài sản”, thời hạn thử thách là 12 (mười hai) tháng tính từ ngày tuyên án.

Giao bị cáo Lê Tấn Ph cho Ủy ban nhân dân Phường 9, quận Tân Bình, Thành phố Hồ Chí Minh giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách.

- Áp dụng khoản 1 Điều 173, điểm h, i, s khoản 1 Điều 51, Điều 65, Điều 90, Điều 91 và khoản 1 Điều 101 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017:

Xử phạt bị cáo Huỳnh Anh Ph1 06 (sáu) tháng tù nhưng cho hưởng án treo về tội “Trộm cắp tài sản”, thời hạn thử thách là 12 (mười hai) tháng tính từ ngày tuyên án.

Giao bị cáo Huỳnh Anh Ph1 cho Ủy ban nhân dân phường Bình Hưng Hòa A, quận Bình Tân, Thành phố Hồ Chí Minh giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách.

Trường hợp người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại khoản 1 Điều 69 Luật Thi hành án hình sự.

Trong thời gian thử thách, người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ 02 lần trở lên thì Tòa án có thể buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt của bản án đã cho hưởng án treo.

Miễn hình phạt tiền đối với các bị cáo.

3. Căn cứ Điều 47 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017 và Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015.

Tịch thu, nộp ngân sách nhà nước: 01 xe mô tô loại Future, biển số 77H4-0392, số khung: RRTVCH5CX51000256, số máy: VTUNE50FMH00206.

(Vật chứng trên Chi cục thi hành án dân sự huyện Bình Chánh đang tạm giữ theo biên bản giao, nhận đồ vật, tài liệu, vật chứng ngày 15/6/2022 giữa Công an huyện Bình Chánh và Chi cục thi hành án dân sự huyện Bình Chánh)

4. Lưu hồ sơ 01 USB lưu giữ video clip trong vụ án.

5. Căn cứ vào khoản 2 Điều 135, khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015, Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Mỗi bị cáo phải chịu 200.000 (hai trăm nghìn) đồng án phí hình sự sơ thẩm.

6. Căn cứ Điều 331, Điều 333 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015:

Các bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày tính kể từ ngày tuyên án.

Bị hại vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc ngày bản án được niêm yết theo quy định của pháp luật./.

Nơi nhận:

- Tòa án nhân dân TP.HCM;
- Viện kiểm sát nhân dân TP.HCM;
- Viện kiểm sát nhân dân H. Bình Chánh;
- Công an H. Bình Chánh;
- Chi cục thi hành án dân sự H. Bình Chánh;
- Phòng hồ sơ nghiệp vụ Công an TP.HCM;
- Sở tư pháp TP.HCM;
- Bị cáo;
- Bị hại, Đương sự;
- Lưu hs.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

(Đã ký)

Tạ Nam Phương

